TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 290/2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212; Điều 213; Điều 396, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37, điểm đ khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 368/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2024 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

Ông Phan Tiến D – Sinh năm 1962; CCCD số: 001062001798 do Cục trưởng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021

Bà Vũ Thị M – Sinh năm 1966; CCCD số: 001166000556 do Cục trưởng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/07/2021

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: P - B10a Khu đô thị N, phường T, quận C, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/12/1988 tại UBND phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp.

Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 01/8/2024.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*<u>*Về quan hệ hôn nhân*</u>: Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M cùng thuận tình ly hôn.

*<u>*Về con chung*</u>: Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M xác nhận có 03 (Ba) con chung tên là Phan Thị Mai L, sinh ngày 20/9/1989; Phan Ngọc L1, sinh ngày 22/12/1997 và Phan Tiến Đ, sinh ngày 24/8/2004, cả ba con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành, sức khỏe bình thường, ông bà không có yêu cầu gì về con chung nên Toà án không xem xét.

*<u>*Về tài sản chung, nhà ở chung*</u>: Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M tự thỏa thuận về tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

*<u>*Về công nợ*</u>: Ông Phan Tiến D và bà Vũ Thị M xác nhận không có công nợ chung, không vay nợ của ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Tiến D thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm phần của ông D.

Bà Vũ Thị M phải chịu số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm phần của bà M, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0046328 ngày 26/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Quận Cầu Giấy;
- UBND phường Trung Liệt, quận Đống Đa, TP. Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 384 quyển số 01 ngày 15/12/1988);
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Lan Chi